

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 300/2017/HS-ST
Ngày 17-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liêng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

2. Bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 304/2017/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2017/HSST-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Công T, sinh năm 1990 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Xóm K, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Số 60F/11, tổ 16, khu phố 6, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Phước N, sinh năm 1962 và bà Thị T, sinh năm 1962; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bị hại: Anh Trịnh Văn D (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1970 và bà Cao Thị C, sinh năm 1973; cùng thường trú: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Ông T, bà C ủy quyền cho ông Trịnh Văn H, sinh năm 1995; thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (văn bản ủy quyền ngày 30/11/2016). Có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn giao nhận vận tải A; trụ sở: Số 681/15, H, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự: Ông Lê Phương T, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 36, lầu 2 K, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, là

người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 19/11/2016). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1970 và bà Cao Thị C, sinh năm 1973; cùng thường trú: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Ông T, bà C ủy quyền cho ông Trịnh Văn H, sinh năm 1995; thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (văn bản ủy quyền ngày 30/11/2016). Có mặt.

2/ Ông Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1977; thường trú: Số 17, đường số 9, khu phố 5, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Cao Thị L, sinh năm 1984; thường trú: Số 17, đường số 9, khu phố 5, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Công T đã có giấy phép lái xe số 790138423766 hạng FC do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/5/2016 và là lái xe của Công ty Trách nhiệm hữu hạn giao nhận vận tải A. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/11/2016, Đỗ Công T điều khiển xe ô tô đầu kéo hiệu Dong Feng biển số 51C-144.74 kéo theo rơ moóc biển số 51R-163.90 đến cảng Tân Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh lấy thép cuộn để giao cho Công ty TNHH thép Vina Tafon ở phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Công T điều khiển xe lưu thông trên đường ĐT 743 hướng từ Ngã ba Cây Diệp về Ngã tư Bình Thung để giao hàng. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Đỗ Công T điều khiển xe ô tô đầu kéo lần sang phần đường ngược chiều bên trái đụng vào xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 59X3-012.73 do anh Trịnh Văn D điều khiển phía sau chở sọt thịt bò đang lưu thông theo chiều ngược lại. Sau tai nạn, xe ô tô đầu kéo do Đỗ Công T điều khiển sang phần đường bên phải cách điểm gây tai nạn khoảng 22 mét. Hậu quả của vụ tai nạn làm anh Trịnh Văn D chết khi đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, xe mô tô biển số 59X3-012.73 và phần đầu xe ô tô đầu kéo bị hỏng.

Theo kết luận giám định pháp y tử thi số 3254/GĐPY ngày 20/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1/ Dấu hiệu chính qua giám định:

Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm:

- Tụ máu màng mềm bán cầu đại não phải và trái;
- Tụ máu màng mềm tiểu não hai bên;
- Tụ máu vùng cầu não;
- Tụ máu màng mềm lều tiểu não hai bên.

2/ Nguyên nhân chết của nạn nhân là do chấn thương sọ não, xuất huyết não, dập não.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 18/11/2016 thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng có hướng đi từ Ngã tư Bình Thung về Ngã ba Cây Diệp và ngược lại, thời điểm xảy ra tai nạn hệ thống đèn đường chiếu sáng đang hoạt động. Đường có vạch sơn nổi liền, chia làm hai phần đường, mỗi phần đường có 02 làn xe lưu thông, làn xe ô tô rộng 3,90 mét, làn xe mô tô rộng 2,30 mét. Điểm xảy ra tai nạn là phần đường bên phải hướng từ Ngã tư Bình Thung về Ngã ba Cây Diệp.

Lấy mép lề đường bên phải hướng từ Ngã tư Bình Thung về Ngã ba Cây Diệp làm hướng đo chuẩn; lấy trụ đèn điện số 65 làm điểm mốc cố định:

- Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-144.74 kéo theo rơ moóc biển số 51R-163.90, sau tai nạn xe đậu ở phần đường bên trái, đầu xe hướng thẳng về Ngã tư Bình Thung. Trục bánh xe trước bên trái cách vào mép chuẩn 9,60 mét; trục bánh xe sau bên trái cách vào mép chuẩn 9,60 mét; trục bánh bên trái rơ moóc cách vào mép chuẩn 9,10 mét cách trục bánh trước xe mô tô biển số 59X3-012.73 là 22,20 mét.

- Xe mô tô biển số 59X3-012.73 sau tai nạn xe ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng xéo vào vạch sơn phân cách phần đường. Trục bánh xe trước cách vào mép lề chuẩn 2,30 mét; trục bánh xe sau cách vào mép lề chuẩn 1,50 mét; trục bánh trước cách điểm mốc cố định là 8,30 mét cách trục bánh bên trái xe rơ moóc là 22,20 mét. Xe mô tô để lại vết cày hình gấp khúc, đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 3,80 mét, từ đầu vết cày đến điểm gấp khúc của vết cày là 3,20 mét; khoảng cách từ điểm gấp khúc vết cày đến xe mô tô là 1,70 mét.

Sát vị trí xe mô tô có nhiều thịt bò rơi trên mặt đường.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 22/11/2016 thể hiện:

- Xe mô tô biển số 59X3-012.73 để lại các dấu vết sau: Toàn bộ phần đầu xe gồm mặt nạ chắn gió trước, mặt nạ tay cầm xe (trước và sau), đèn pha, đèn tín hiệu, đồng hồ tốc độ bị bể nát, rời khỏi xe. Yếm chắn gió bên trái, phải phía trước bị bể gãy nhiều phần có dấu vết trượt theo hướng từ trước ra sau, dính vết sơn màu đỏ; cổ xe bị gãy cong theo hướng từ trước ra sau.

- Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-144.74 kéo theo rơ moóc biển số 51R-163.90 để lại các dấu vết: Phần cản trước bị móp méo, lún vào trong theo hướng từ trước ra sau. Tâm vết lún có nhiều vết trầy xước, tróc sơn cách đèn tín hiệu trước bên trái 56cm, cách mặt đất 57cm. Phần mặt nạ trước bị móp méo, biến dạng lún vào trong, kích thước 140 cm x 75 cm, tấm lưới chắn gió của mặt nạ bị gãy rời khỏi xe.

Trách nhiệm dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn giao nhận vận tải A đã bồi thường chi phí mai táng 45.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 65.000.000

đồng cho gia đình người bị hại. Xe mô tô của anh Nguyễn Tiến Q bị hỏng nhưng anh Q không yêu cầu bồi thường.

Vật chứng: Xe mô tô biển số 59X3-012.73, xe ô tô đầu kéo biển số 51C-144.74 kéo theo rơ moóc biển số 51R-163.90.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y tử thi số 3254/GĐPY ngày 20/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan trong vụ án.

Tại Cáo trạng số 292/QĐ - KSĐT ngày 02 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đỗ Công T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về phần yêu cầu bồi thường thêm tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như cáo trạng truy tố, trong phần nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại rút đơn xin bãi nại cho bị cáo tại cơ quan điều tra đồng thời yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/11/2016, tại đoạn đường thuộc khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Đỗ Công T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-144.74 kéo theo rơ moóc biển số 51R-163.90 lưu thông theo hướng từ Ngã ba Cây Diệp đến Ngã tư Bình Thung. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố Đ, phường T, T điều khiển xe lấn sang phần đường ngược chiều bên trái đụng vào xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số

59X3-012.73 do anh Trịnh Văn D điều khiển phía sau chở sọt thịt bò đang lưu thông theo chiều ngược lại gây tai nạn làm anh D chết khi đi cấp cứu (căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi số 3254/GDPY ngày 20/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì nguyên nhân chết của nạn nhân là do chấn thương sọ não, xuất huyết não, dập não). Theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự “*Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm*”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 thì “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”. Hành vi của bị cáo điều khiển xe lấn sang trái trên đoạn đường có vạch liền là đoạn đường cấm lấn sang gây tai nạn với xe mô tô đi ngược chiều làm người bị hại chết đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 292/QĐ - KSDT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người tham gia giao thông. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã được trải qua khóa học về các quy định an toàn khi tham gia giao thông, hơn ai hết bị cáo phải nhận thức rõ trên đoạn đường có vạch liền là không được điều khiển xe đè lên vạch hoặc vượt quá và phải đi đúng theo phần đường, làn đường của mình. Hiện nay tình hình vi phạm giao thông đường bộ trên địa bàn thị xã Dĩ An diễn biến phức tạp, các vụ tai nạn xảy ra phần lớn là do người điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành đúng quy định của luật giao thông đường bộ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nhưng chưa thể hiện rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để Công ty Trách nhiệm hữu hạn giao nhận vận tải A bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho người bị hại.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động làm thuê có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn giao nhận vận tải A đã bồi thường chi phí mai táng 45.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 65.000.000 đồng cho gia đình người bị hại. Tại phiên tòa, đại diện người bị hại yêu cầu bồi thường thêm tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng. Xét tại cơ quan điều tra các bên đã thỏa thuận bồi thường 65.000.000 đồng tổn thất tinh thần, theo quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015 mức bồi thường tổn thất tinh thần tối đa là 100 tháng lương cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của đại diện người bị hại với 70 tháng lương cơ sở là 91.700.000 đồng để giảm thiểu một phần mất mát đau thương cho gia đình người bị hại, các bên đã bồi thường 65.000.000 đồng, nên cần buộc bị cáo bồi thường thêm tổn thất tinh thần cho người bị hại là 26.700.000 đồng.

[8] Vật chứng: Xe mô tô biển số 59X3-012.73 bị hỏng đã trả lại cho anh Nguyễn Tiến Q, anh Q không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét; đối với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-144.74 kéo theo rơ moóc biển số 51R-163.90, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D đã trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn giao nhận vận tải A.

Đối với mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Công T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Công T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Đỗ Công T bồi thường tổn thất tinh thần cho ông Trịnh Văn T và bà Cao Thị Ct là 26.700.000 (hai mươi sáu triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày ông Trịnh Văn T và bà Cao Thị C có yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho ông Trịnh Văn T và bà Cao Thị C khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Công T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.335.000 (một triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã A (01);
- Lưu: V.thư, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Liễu